

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /2010/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều Quy định về quản lý, hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND ngày 25/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Thông tư liên bộ số 17/2010/TTLB - BTTTT - BNV ngày 27/7/2010 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Đài Truyền thanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 17/TTr-STT&TT ngày 21 tháng 5 năm 2010 về việc ban hành Quyết định sửa đổi Quy định về tổ chức, hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý, hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND ngày 25/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Sửa đổi tên một số cơ quan trong toàn bộ văn bản

- "Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn" thành Trạm Truyền thanh cơ sở.

- "Sở Văn hóa - Thông tin" thành Sở Thông tin và Truyền thông.

- "Phòng Văn hóa - Thông tin và Thể thao" thành Phòng Văn hóa và Thông tin.

- "Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã" thành Đài Truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

- "Cụm loa thôn, xóm, bản, tổ nhân dân" thành "Cụm loa thôn, xóm, bản".
- "Ủy ban nhân dân huyện, thị xã" thành Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- "Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn" thành Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Sửa đổi Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Đối tượng điều chỉnh của Quy định này là các Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, được xây dựng từ các nguồn vốn hợp pháp, do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

Các Trạm Truyền thanh do các Đài Truyền thanh - truyền hình huyện, thành phố quản lý và Trạm Truyền thanh nội bộ của các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang không thuộc đối tượng điều chỉnh tại Quy định này”.

3. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

Trạm Truyền thanh cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý, điều hành; chịu sự quản lý Nhà nước về hoạt động thông tin, truyền thông của Phòng Văn hoá và Thông tin; sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

Trạm Truyền thanh cơ sở chỉ được hoạt động khi có:

1. Quyết định thành lập Trạm Truyền thanh cơ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã.
2. Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7: Người quản lý vận hành

1- Người quản lý, vận hành Trạm Truyền thanh cơ sở phải có phẩm chất chính trị và hiểu biết về chuyên môn nghiệp vụ báo chí, kỹ thuật phát thanh; có ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2- Người quản lý, vận hành Trạm Truyền thanh cơ sở là cán bộ kiêm nhiệm do Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn, quyết định theo hướng: Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công chức Văn hóa xã kiêm nhiệm - đối với Trạm truyền thanh cơ sở; Trưởng thôn, xóm, bản - đối với cụm loa tại thôn, xóm, bản hoặc các đối tượng cán bộ khác đủ tiêu chuẩn quy định tại điểm 1 Điều này”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1- Là Cơ quan Chủ quản của Trạm Truyền thanh cơ sở, có trách nhiệm ban hành quyết định thành lập, quy định cụ thể về tổ chức và hoạt động đối với Trạm; chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện hoạt động của Trạm.

2- Bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực để quản lý, vận hành hoạt động của Trạm.

3- Có trách nhiệm kiểm duyệt nội dung tin, bài, tài liệu tuyên truyền qua hệ thống phát thanh của Trạm.

4- Hằng năm lập dự toán kinh phí hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở, theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

5- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở."

6. Sửa đổi Điều 13 như sau:

"Điều 13. Trách nhiệm của các ngành, các cấp liên quan

1- Sở Thông tin và Truyền thông

a) Quản lý các quy hoạch, kế hoạch, đề án xây dựng, phát triển hệ thống Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Chỉ đạo các Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra nội dung hoạt động; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

d) Theo dõi, tổng kết tình hình, kết quả hoạt động của các Trạm Truyền thanh cơ sở trên phạm vi toàn tỉnh và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

a) Tổ chức xây dựng, lắp đặt Trạm theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về thực hiện quy trình, quy phạm kỹ thuật vận hành máy móc, thiết bị; nghiệp vụ khai thác, xử lý thông tin, viết và biên tập bản tin cho cán bộ quản lý, vận hành Trạm Truyền thanh cơ sở.

c) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, huyện kiểm tra tình trạng kỹ thuật, thực hiện quy trình quy phạm kỹ thuật, chấp hành các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; đề xuất biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về nhiệm vụ được giao.

3- Sở Tài chính

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy định mức hỗ trợ kinh phí đối với Trạm Truyền thanh cơ sở; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí, xây dựng kế hoạch chi hàng năm và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được cấp để duy trì hoạt động thường xuyên của Trạm Truyền thanh cơ sở.

b) Cân đối nguồn vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh hàng năm để đầu tư cho các Trạm Truyền thanh cơ sở duy tu bảo dưỡng kỹ thuật; sửa chữa máy móc, thiết bị, nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh.

4- Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, huy động nguồn lực ở địa phương, tổ chức tốt việc xây dựng và duy trì hoạt động của hệ thống Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

b) Chỉ đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phối hợp với Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện theo dõi, hướng dẫn hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở, kịp thời chấn chỉnh các vi phạm; có biện pháp hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm duy trì hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở thường xuyên, liên tục, an toàn và hiệu quả.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ tài sản, máy móc, thiết bị và an ninh phát sóng của Trạm Truyền thanh cơ sở.

5- Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện

a) Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hệ thống Trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo cấp huyện chỉ đạo, định hướng thông tin đối với các Trạm Truyền thanh cơ sở. Quản lý, đánh giá tình hình hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở, định kỳ báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện:

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện củng cố nâng cấp, phát triển hệ thống Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã chỉ đạo, giúp đỡ Trạm Truyền thanh cơ sở về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước và Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh về công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên; công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở”.

7. Sửa đổi điều 14 như sau:

“Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Phòng Văn hoá và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện kết quả hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở, định kỳ mỗi tháng một lần vào ngày 30 hàng tháng.

2- Phòng Văn hóa và Thông tin báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ vào ngày 15 tháng 6 và 15 tháng 12 hàng năm về tình hình và kết quả hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn huyện.

3- Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25 tháng 12 hàng năm về tình hình, kết quả hoạt động của hệ thống Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh”.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

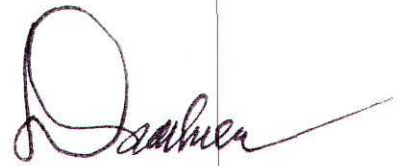
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có Trạm Truyền thanh cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy; (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm công báo -VP UBND tỉnh;
- Trưởng Phòng VX, NC -VP UBND tỉnh;
- Lưu VT. (N.200)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Chiến